

Số 171- KH/TU

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 (giai đoạn 2018 - 2020)

Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 (Kết luận 21 của Bộ Chính trị), Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân về đánh giá tình hình, kết quả xây dựng và phát triển thành phố, những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân tồn tại yếu kém trong 5 năm qua và mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp phát triển thành phố đến năm 2020.

Tạo sự thống nhất cao trong tư tưởng và quyết tâm cao trong hành động của các cấp ủy đảng và đảng viên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị (Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị), Kết luận 21 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thi điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết 54 của Quốc hội) và Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ thành phố.

Kết luận 21 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 54 của Quốc hội là thời cơ cách mạng hết sức quan trọng, là đột phá về thể chế để thành phố phát triển nhanh, bền vững hơn và là trách nhiệm lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố trước Đảng và nhân dân cả nước.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu phải kịp thời, thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết 16, Kết luận 21 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 54 của Quốc hội.

Các cấp ủy đảng và chính quyền khẩn trương rà soát, bổ sung xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Kết luận 21 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 54 của Quốc hội và Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ thành phố. Trong đó, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm từng năm, các vấn đề phải cần tập trung thực hiện, xác định các giải

pháp cụ thể của từng đơn vị, gắn với phân công trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện kế hoạch.

Để thực hiện Kết luận 21 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 54 của Quốc hội cần tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả của công tác tuyên giáo và thông tin truyền thông, khơi dậy sự quyết tâm, ý chí sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của các tầng lớp nhân dân, cán bộ, đảng viên; đấu tranh quyết liệt với suy thoái tư tưởng, đạo đức lối sống, tham nhũng để thành phố phát triển nhanh hơn, bền vững hơn, vì cả nước, vì một thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố

1.1. Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết 54 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh

(1) Phân bổ ngân sách thành phố (*đầu quý IV hàng năm*).

(2) Đề xuất bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách Thành phố từ nguồn vượt thu - nếu có (*quý I hàng năm*).

(3) Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2017 - 2020 (*hoàn thành trong quý IV năm 2017*); kế hoạch sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp; mô hình cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và cổ phần, vốn góp của nhà nước tại doanh nghiệp (*hoàn thành trong quý II năm 2018*).

(4) Đề án phân cấp, ủy quyền (*hoàn thành trong quý I năm 2018*).

(5) Rà soát tài sản công gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố (*hoàn thành trong quý II năm 2018*).

(6) Trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt danh mục đầu tư các dự án nhóm A sử dụng ngân sách thành phố (*hoàn thành trong quý II năm 2018 và thực hiện thường xuyên*).

(7) Hoàn thành các thủ tục thẩm định, quyết định việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa từ 10 ha trở lên (theo tiến độ dự án, công trình).

(8) Đề án huy động phát hành trái phiếu chính quyền địa phương (*khi có nhu cầu*).

(9) Đề án tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập (*trình Hội đồng nhân dân thành phố quý I năm 2018*).

(10) Đề án bổ sung một số phí, lệ phí mới; tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định (*hoàn thành trong quý II năm 2018 và thực hiện thường xuyên*).

(11) Đề án sắp xếp các phòng của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (*hoàn thành trong quý II năm 2018*).

(12) Đề xuất phương án sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư - nếu có (*hoàn thành trong quý II năm 2018 và thực hiện thường xuyên*).

(13) Đề án thí điểm tăng mức hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường *(hoàn thành trong quý III năm 2018)*.

(14) Đề xuất phương án triển khai đường Vành đai 3 bằng nhiều nguồn vốn và hợp tác công tư *(hoàn thành trong quý III năm 2018)*. Phương án triển khai đường Vành đai 4 *(hoàn thành trong quý II năm 2019)*.

1.2. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, đề án, công trình phát triển văn hóa - kinh tế - xã hội thành phố

*** Lĩnh vực kinh tế (5 đầu công việc)**

(1) Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố thông minh giai đoạn 2017 – 2020, tầm nhìn 2025” *(công bố Đề án vào quý IV năm 2017, triển khai các nội dung đảm bảo tiến độ đã được xác định trong Đề án)*.

(2) Đề án nghiên cứu các kịch bản tăng trưởng kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(3) Chiến lược phát triển du lịch thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(4) Đề án “Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm tài chính quốc tế” *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(5) Rà soát và hoàn thiện quy hoạch các khu công nghiệp đến 2020 tầm nhìn 2030 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

*** Lĩnh vực đô thị (11 đầu công việc)**

(1) Đề án tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố; Đề án thu phí xe ô tô lưu thông vào trung tâm thành phố *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(2) Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050. Chủ trương, định hướng triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và phương án thu gom, trung chuyển rác trên địa bàn thành phố *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(3) Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(4) Hoàn thành và đưa vào sử dụng đường vành đai 2 *(hoàn thành trước quý IV năm 2019)*.

(5) Khởi công một số gói thầu tuyến đường sắt đô thị số 2: Bến Thành - Tham Lương *(trong quý II năm 2018)*.

(6) Rà soát, điều chỉnh cao độ khống chế xây dựng các khu vực trên địa bàn thành phố *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(7) Chương trình Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 *(hoàn thành trong quý IV năm 2018)*.

(8) Hoàn tất lựa chọn nhà đầu tư xây dựng mới các chung cư cấp D: Hoàn tất di dời, tháo dỡ, thủ tục, khởi công xây dựng *(thực hiện từ quý II năm 2018 đến quý III năm 2020)*.

(9) Di dời và tổ chức lại cuộc sống cho người dân đang sống trên và ven kênh, rạch, gắn với triển khai thực hiện chỉnh trang đô thị trên địa bàn Quận 8, Quận 4, Quận 6, quận Bình Thạnh thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách *(trong năm 2018 dự kiến triển khai 12 dự án, tổng số hộ di dời 2.856 căn)*.

(10) Hoàn tất thủ tục lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án di dời, giải phóng mặt bằng và tổ chức lại cuộc sống cho người dân đang sống trên và ven kênh, rạch đối với các dự án theo hình thức PPP: Chỉnh trang đô thị dọc bờ Nam Kênh Đôi, cải tạo rạch Xuyên Tâm, cải tạo rạch Văn Thánh *(trong năm 2018, di dời hơn 6.664 căn)*.

(11) Rà soát và hoàn thiện quy hoạch thoát nước, ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn 2050 *(hoàn thành trước quý IV năm 2019)*.

*** Lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ (12 đầu công việc)**

(1) Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu liên hợp Thể dục Thể thao quốc gia Rạch Chiếc. Xin chủ trương định hướng thực hiện Đề án Khu liên hợp thể dục thể thao quốc gia Rạch Chiếc *(hoàn thành trong quý I năm 2018)*.

(2) Chủ trương định hướng thực hiện Đề án Rạp xiếc và biểu diễn đa năng Phú Thọ *(khởi công trong quý I năm 2018)*.

(3) Chủ trương định hướng thực hiện Đề án Bảo tàng Tổng hợp thành phố *(khởi công trong quý I năm 2019)*.

(4) Chủ trương định hướng thực hiện Đề án Nhà hát giao hưởng, nhạc, vũ kịch *(hoàn thành quý I năm 2018 và dự kiến khởi công năm 2019)*.

(5) Khởi công dự án Trung tâm Thể dục thể thao Phan Đình Phùng *(trong quý II năm 2018)*.

(6) Dự án Trung tâm biểu diễn nghệ thuật đa năng *(dự kiến khởi công quý II năm 2019)*.

(7) Chủ trương định hướng thực hiện Đề án xây dựng Công viên phần mềm Quang Trung 2 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(8) Đề án phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(9) Quy hoạch hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố đến năm 2030 *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(10) Nghiên cứu đề xuất định hướng phát triển khu đô thị sáng tạo thành phố Hồ Chí Minh (Quận 9, Quận 2, Thủ Đức) *(hoàn thành trong quý II năm 2018)*.

(11) Đầu tư xây dựng Công viên khoa học và công nghệ *(khởi công quý IV năm 2018)*.

(12) Quy hoạch phát triển ngành văn hóa *(hoàn thành trong quý I năm 2019)*.

*** Lĩnh vực quốc phòng an ninh, quốc phòng và các lĩnh vực khác (02 đầu công việc)**

(1) Đề án “Đảm bảo quốc phòng, an ninh trong phát triển bền vững ở Thành phố Hồ Chí Minh trong tình hình mới” *(hoàn thành trong quý III năm 2018)*.

(2) Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện bảy Chương trình đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X *(thực hiện trong quý III năm 2018)*.

1.3. Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy (04 đầu công việc):

(1) Xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy phường, xã, thị trấn và các tổ chức dưới phường, xã, thị trấn (tổng kết đánh giá mô hình tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố, tổ dân phố, tổ nhân dân; nghiên cứu sắp xếp Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa bàn dân cư *(Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì phối hợp Ban Dân vận, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Thành Đoàn chuẩn bị, trình trong quý II năm 2018)*.

(2) Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện chủ trương thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia khoa học - công nghệ theo Kết luận số 179-KL/TU ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy; đề xuất chủ trương về chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học để thu hút nhân lực về công tác ở các sở, ngành, các khu công nghệ cao để tham mưu phục vụ 4 ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ và giá trị gia tăng cao *(Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy chuẩn bị, trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý I năm 2018)*.

(3) Khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập trên tất cả các lĩnh vực từ thành phố đến quận, huyện; đề xuất phương án sắp xếp, giao quyền tự chủ, xã hội hóa ở một số lĩnh vực *(Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2018)*.

(4) Đề án sắp xếp lại, tinh gọn các Ban quản lý các dự án của thành phố và quận, huyện *(trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2018)*.

2. Ban Tuyên giáo Thành ủy

2.1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền hiệu quả về Kết luận 21 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 54 của Quốc hội tạo nên khí thế mới và động lực mới trong toàn đảng, toàn quân, toàn dân quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp phát triển toàn diện về văn hóa - kinh tế - xã hội, góp phần to lớn của Thành phố vào sự phát triển nhanh, bền vững hơn, vì cả nước *(trình tháng 12 năm 2017)*.

2.2. Tham mưu triển khai kế hoạch tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt thành phố quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Thành ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội và công bố Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và các nhiệm vụ cụ thể của Ủy ban nhân dân thành phố để thực hiện hiệu quả việc triển khai Nghị quyết 54 của Quốc hội *(tháng 01 năm 2018)*.

3. Ban Tổ chức Thành ủy

3.1. Về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII: tham mưu xây dựng Quy định về tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh trong phê bình (*trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2018*).

3.2. Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*tháng 12 năm 2017*).

- Đề án sắp xếp cơ cấu lại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận, huyện (*trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý I năm 2018*).

- Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố (*trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2018*).

3.3. Về công tác cán bộ

- Đề án của Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất quản lý tổ chức bộ máy biên chế của hệ thống chính trị thành phố (*trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2018*).

- Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố (*trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2018*).

- Rà soát, ban hành các Quy định về công tác quản lý cán bộ (*trình Ban Thường vụ Thành ủy quý III năm 2018*).

3.4. Về công tác tổ chức cơ sở đảng, công tác đảng viên

Xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X "Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ" trong tình hình mới (*trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý I năm 2018*).

4. Ban Nội chính Thành ủy

4.1. Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (*trình trong quý IV năm 2018*).

4.2. Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"; Chỉ thị 37-CT/TU ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới (*thực hiện trong quý III năm 2018*).

5. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm

5.1. Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết

thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*quý I năm 2018*).

5.2. Kiểm tra, giám sát cấp ủy, hoạt động trong lãnh đạo, chỉ đạo kế hoạch triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù cho thành phố đối với một số lĩnh vực quản lý Nhà nước theo Nghị quyết 54 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh (*quý IV năm 2018*).

5.3. Kiểm tra, giám sát việc khắc phục các hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 07 chương trình đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X: Chương trình cải cách hành chính, Chương trình giảm ngập nước, Chương trình giảm ô nhiễm môi trường, Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị, Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Chương trình giảm ùn tắc giao thông và Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập (*năm 2018, năm 2019*).

5.4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục đổi mới, cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước (tập trung kiểm tra, giám sát công tác cổ phần hóa, thoái vốn đảm bảo hiệu quả); công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, bồi thường, giải phóng mặt bằng; tài chính, tài sản công (quản lý và sử dụng mặt bằng, nhà, đất,...), các dự án đầu tư công; việc thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án nhóm A, việc thực hiện một số thẩm quyền quản lý tài chính - ngân sách nhà nước; việc thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền theo cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố (*quý II năm 2019*).

5.5. Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” gắn với việc thực hiện Chương trình hành động số 19-CTrHĐ/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016 - 2020, việc thực hiện cơ chế đặc thù của thành phố về thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và việc thực hiện cơ chế, chính sách cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của thành phố (*quý III năm 2019*).

5.6. Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận 21 của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, chương trình đột phá, công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ thành phố (*quý I năm 2020*).

6. Ban Dân vận Thành ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm

6.1. Thực hiện tốt quy chế công tác dân vận nhằm tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng bộ với nhân dân, dựa vào nhân dân, góp phần phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ở các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

6.2. Giám sát việc rà soát thủ tục hành chính, các chủ trương, cơ chế, chính sách để bổ sung, kiến nghị, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn, trong đó chú ý đến các chính sách liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

6.3. Giám sát việc tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; việc giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của nhân dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri và thông tin qua đường dây nóng.

6.4. Trực tiếp nắm bắt, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng, sáng kiến, kiến nghị của nhân dân về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và các hội. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả những kiến nghị và những vấn đề bức xúc, hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

6.5. Thực hiện nội dung giám sát theo Quy chế “Mặt trận Tổ quốc giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư” tập trung vào lĩnh vực, những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương như: quản lý, sử dụng đất đai, xây dựng; hành vi tiêu cực, những nhiễu, vòi vĩnh, quan liêu, vô cảm, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm với nhân dân của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

6.6. Giám sát sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp về sự phục vụ của các cơ quan hành chính công.

6.7. Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy thường xuyên chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung, sửa đổi các văn bản, quy chế, quy định, quy trình thực hiện dân chủ đã ban hành hoặc ban hành mới để bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” và yêu cầu của Hiến pháp 2013 “Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình”. Thực hiện công khai, minh bạch hoạt động trong các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của nhân dân, công khai hóa các kết luận thanh tra các cấp theo quy định của pháp luật.

6.8. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu và nòng cốt trong việc nắm bắt tình hình nhân dân, dư luận xã hội; phát huy dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, ổn định chính trị, nâng cao đời sống nhân dân.

6.9. Ban Dân vận Thành ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm, nội dung: “tăng cường giám sát, phân biện các Đề án, kế hoạch triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết 54 của Quốc hội”.

7. Đồng thời với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch này, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục rà soát và thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã đề ra nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X và

Chương trình hành động số 36-CTrHD/TU ngày 27 tháng 11 năm 2013 thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW của Bộ Chính trị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố trong quá trình triển khai quán triệt và thực hiện các nội dung của kế hoạch này.

2. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức quán triệt Nghị quyết và trên cơ sở rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chủ động bổ sung xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị. Xác định rõ các vấn đề bức thiết cần tập trung giải quyết; phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm phụ trách từng lĩnh vực, ngành và thường xuyên quán triệt, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị trực thuộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết 16, Kết luận 21 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 54 của Quốc hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X.

3. Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này.

4. Văn phòng Thành ủy phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổng hợp báo cáo và đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo Ban Bí thư và Ban cán sự đảng Chính phủ định kỳ hàng quý và năm.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (để báo cáo),
- Các ban Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Đảng đoàn Quốc Hội,
- Các bộ, ngành thuộc Chính phủ,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Văn phòng Thành ủy (Lãnh đạo, P.TH/ĐT),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Thiện Nhân